

Bài 1 - Xây dựng ứng dụng web đơn giản với Microsoft Visual Studio 2005 và ASP.NET

1 Mục tiêu

- Làm quen với môi trường Microsoft Visual Studio .NET 2005
- Xây dựng ứng dụng web đơn giản WebCalculator
 - Tạo Project WebApplication
 - Thiết kế giao diện WebForm
 - Viết mã lệnh xử lý đơn giản
 - Chạy, Debug và sửa lỗi chương trình

2 Môi trường Microsoft Visual Studio 2005

2.1 Một số khái niệm cơ sở

- Form
- Controls
- Properties (như ID, Width, Height...)
- Method
- Sự kiện
- Thủ tục – Hàm
- Thư viện

2.2 Giao diện môi trường

- Start Page
- Option Dialog
- Toolbox
 - Thêm control/tab vào toolbox (Click phải \ Add ...)
 - Kéo thả control vào form
- Properties
- Solution Explorer
 - Thêm tham chiếu đến các thư viện (\ References)
 - Đặt form bắt đầu (Set As Start Page)
- Class View
- Resource View
- Xem màn hình design form: Shift-F7, xem màn hình code: Ctrl-Alt-0
- Chạy chương trình: Ctrl-F5 (hoặc F5 với chế độ Debug)
- Debug: F11 (Step Into), F10 (Step Over), F9 (Set / Remove break point), xem giá trị biến (trỏ chuột vào biến, chọn thêm biến vào cửa sổ Watch)

3 Cú pháp C#

	Cú pháp	Ví dụ
Khai báo Biến	Kiểu_biến Tên_biến	int iCount string[] arrName = new string[10] TextBox txtName = new TextBox()
Phép Gán	Tên_biến = Giá_trị	iCount = 3 arrName[1] = "John"
Lệnh Điều kiện	if (điều_kiện) câu_lệnh else câu_lệnh	if (iCount == 3) iCount = 5 else iCount = 6
Lệnh lặp While	while (điều_kiện_lặp) Câu_lệnh (Thoát dùng break)	while (iCount > 0) { iCount--; }
Lệnh lặp do...while	do Câu_lệnh while (điều_kiện_lặp) (Thoát dùng break)	do { iCount--; }while (iCount > 0);
Lệnh lặp For	for(Khởi_tạo;Điều_kiện;Lệnh) Câu_lệnh (Thoát dùng Exit For)	for(int i=0; i<10; i++) arrName = i.ToString();
Lệnh Select..Case	switch (biểu_thức) { case giá_trị_1 : Câu_lệnh break; case giá_trị_2 : Câu_lệnh break; default : Câu_Lệnh break; }	switch (arrName[0]) { case "AAA": intX = 1; break; case "BBB": intX = 0; break; default: intX = -1; break; }
Khai báo Thủ tục	public void TênThuTuc (KhaiBaoBien) { Câu_Lệnh }	public TinhTong(int X, int Y) { intX = X + Y }
Khai báo hàm	public Kiểu_biến_trả_về TênHam (KhaoBaoBien) { Câu_lệnh; return giá_trị_trả_về; }	public bool LaSoDuong() { if (intX > 0) return true; return fasle; }
Gọi phương thức của đối tượng	strX = objX.ToString()	arrName[0] = iCount.ToString();
Toán tử nối chuỗi	+	strFruit = "Apples" + " Oranges"
Toán tử so sánh	==, >, <, >=, <=, <>	if (intX >= 5) ...
Phủ định	!	if (!IsPostBack) ...
Toán tử so sánh	is	if (objX is objY)...

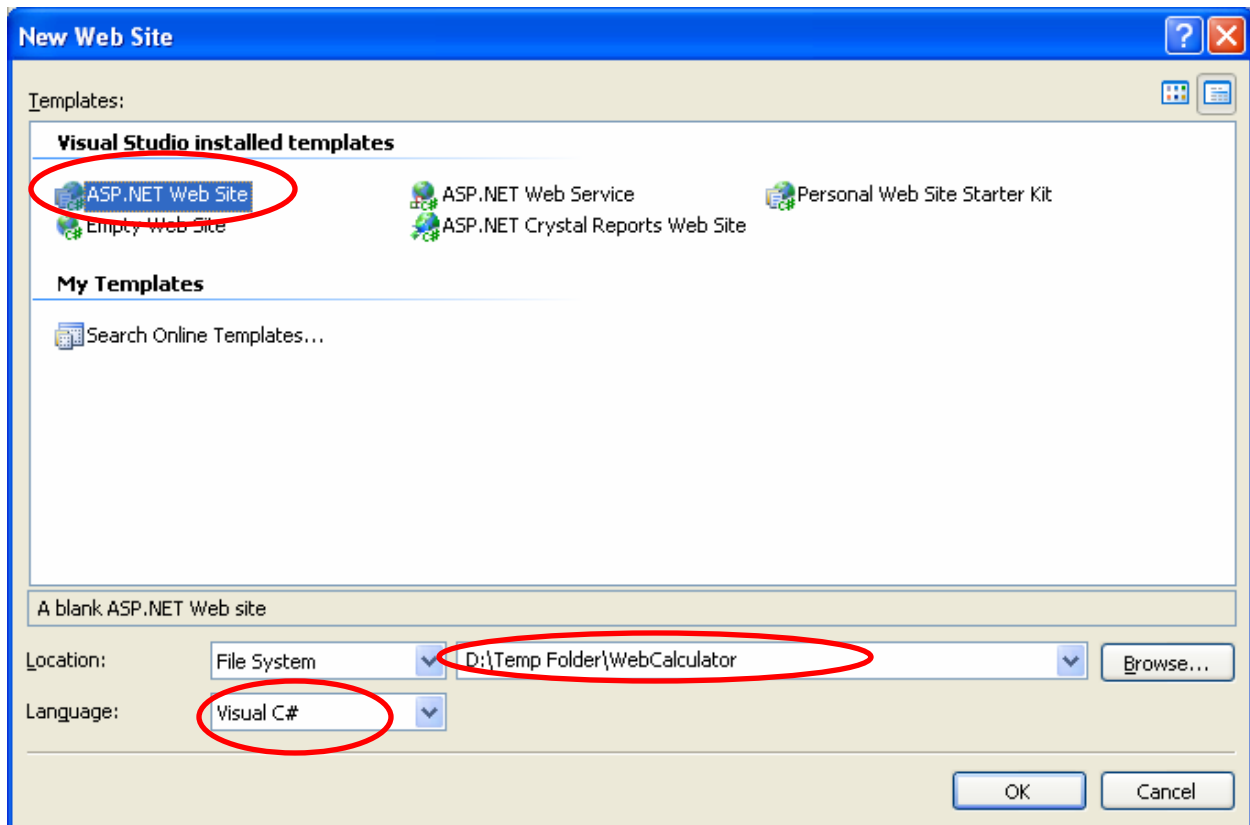
1 BÀI GIẢNG THỰC HÀNH LẬP TRÌNH WEB 2

đối tượng		
Kiểm tra Giá trị null cho đối tượng	<code>null</code>	<code>if (objX == null)...</code>

4 Xây dựng ứng dụng WebCalculator

4.1 Tạo một Web site

- Từ Menu chọn File - New - Web site
 - Template : ASP.NET Web site
 - Location : File System
 - Language : Visual C#



4.2 Thiết kế Form theo mẫu

- Tạo table : Menu Layout – Insert Table
- Kéo thả các Control trong Toolbox vào WebForm.aspx như mẫu trên.
- Đặt thuộc tính cho các đối tượng trên Form:

ToolBox	Control	Control type	Property	Value
Web Forms	Label1	Label	ID	lblCalculator
			Font	Arial, Bold, XXL
			Text	Web Calculator
	Label2	Label	ID	lblSo1
			Font	Arial, Medium
	Label3	Label	ID	lblSo2
			Font	Arial, Medium
	Textbox1	Textbox	ID	txtSo1
	Textbox2	Textbox	ID	txtSo2
	Button1	Button	ID	btTong
		Text	Tổng	
Textbox3	Textbox	ID	txtTong	
HTML	<HR>	Horizontal Rule		

4.3 Viết mã lệnh xử lý

- Viết hàm xử lý sự kiện bấm vào nút Tổng.

Bấm đúp (double click) vào nút Tổng trên form sẽ tự động thêm 1 hàm xử lý sự kiện

1 BÀI GIẢNG THỰC HÀNH LẬP TRÌNH WEB 2

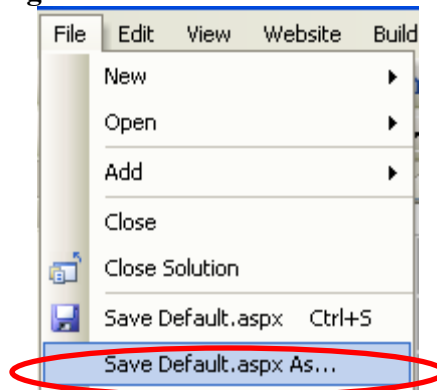
```
protected void btTong_Click(object sender, EventArgs e)
{
}
}
```

- Nhập đoạn mã lệnh (**in đậm**) vào trong thân hàm vừa phát sinh:

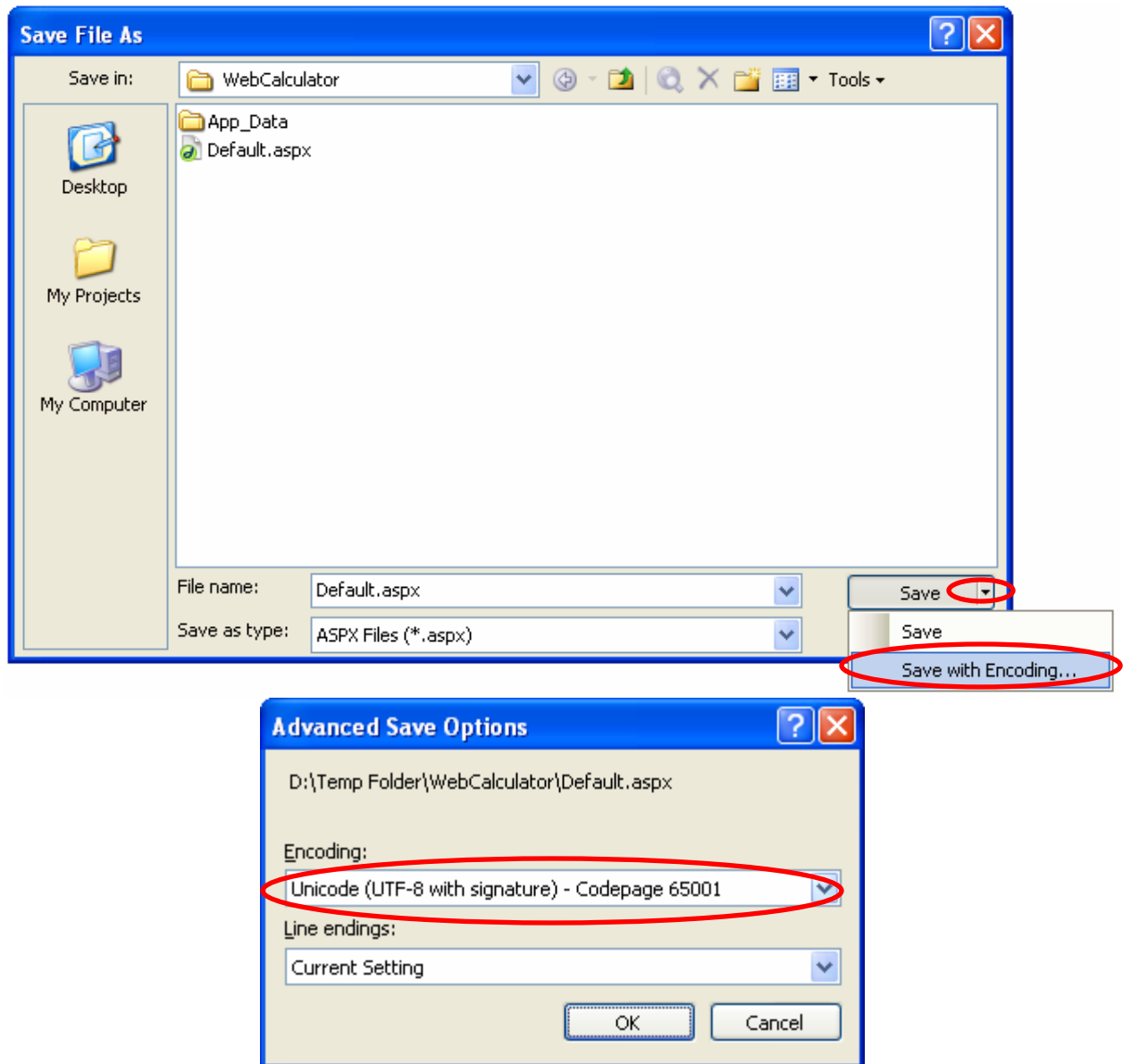
```
protected void btTong_Click(object sender, EventArgs e)
{
    int so1, so2, tong;
    so1 = int.Parse(txtSo1.Text);
    so2 = int.Parse(txtSo2.Text);
    tong = so1 + so2;
    txtTong.Text = tong.ToString();
}
}
```

4.4 Lưu trữ dạng Unicode :

- ❖ **Giải thích:** Các Form hoặc User Control trong 1 ứng dụng ASP.NET không mặc định được lưu theo dạng có hỗ trợ Font Unicode. Vì vậy khi chạy ứng dụng từ Browser sẽ không hiển thị đúng Font chữ tiếng Việt.
- ❖ **Cách sửa:** Nếu có sử dụng Font Unicode trong file nào thì cần phải chỉ định cho VS.NET lưu file đó theo đúng định dạng Unicode.
 - Từ menu chọn **File\Save <tên file> As**. Từ hộp thoại Save File As, chọn **Save with Encoding**.



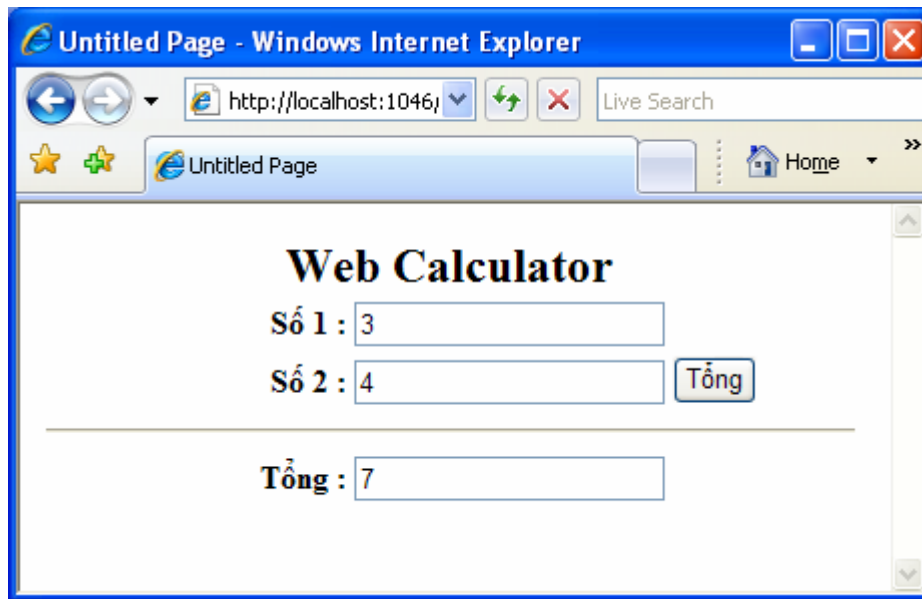
1 BÀI GIẢNG THỰC HÀNH LẬP TRÌNH WEB 2



5 Chạy kiểm thử chương trình

5.1 Chạy chương trình

Bấm Ctrl + F5 : để chạy chương trình



5.2 Thực tập các thao tác Debug

1. Để con trỏ ngay dòng thực hiện phép tính, bấm F9 để đặt Break Point.

```
protected void btTong_Click(object sender, EventArgs e)
{
    int so1, so2, tong;
    so1 = int.Parse(txtSo1.Text);
    so2 = int.Parse(txtSo2.Text);
    tong = so1 + so2;
    txtTong.Text = tong.ToString();
}
```

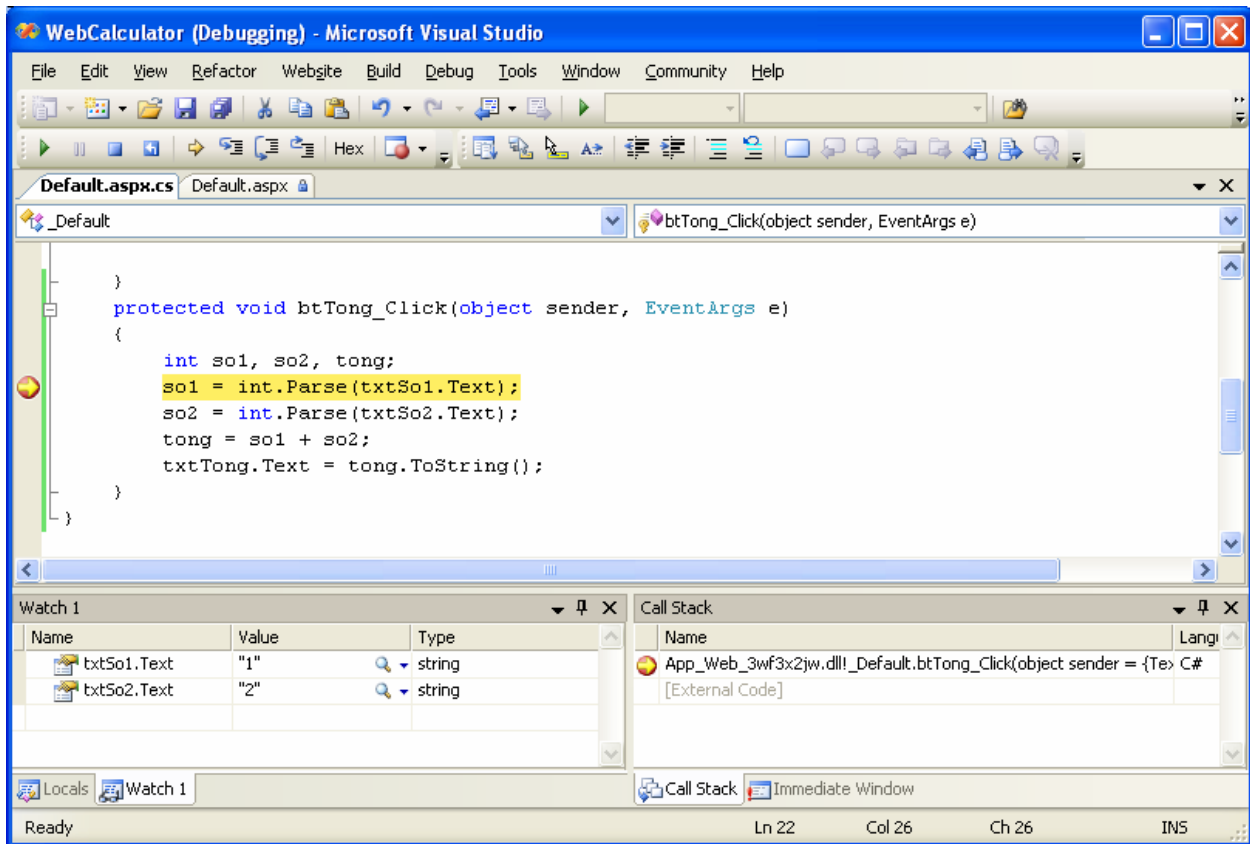
2. Bấm F5 để bắt đầu chạy và kiểm lỗi chương trình.
3. Nhập giá trị cho các Text Box như sau:

Số 1	1
Số 2	2

4. Nhấn nút Tổng.

1 BÀI GIẢNG THỰC HÀNH LẬP TRÌNH WEB 2

5. Ta thấy, chương trình tự động nhảy vào hàm `btnTong_Click` và dừng ngay dòng mà chúng ta đã đặt Breakpoint.
6. Để kiểm tra giá trị các biến ngay tại thời điểm này, ta nhập tên biến cần kiểm tra giá trị vào hộp thoại Watch.



7. Bấm F5 để tiếp tục chạy chương trình, hoặc bấm F10 để chạy lần lượt từng dòng code.
8. Kiểm tra kết quả